

Bản án số: 93/2021/HS-ST
Ngày: 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thuần Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Bình

2. Ông Nguyễn Thanh Toàn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Vy – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2021 tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa ngày 26/10/2021 đối với bị cáo họ và tên:

Nguyễn Phước A, tên gọi khác:/, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 1/5 đường A, Khu phố B, phường C, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 7/12; con ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Ngọc P; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Phước A đã từng nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 30/4/2021, Nguyễn Phước A sử dụng xe máy biển số 59C2-87223 đi từ đường A, Khu phố B, phường C, Quận 7 sang đường Đ, Quận 4 gặp một thanh niên tên N (không rõ lai lịch) để mua ma túy với giá 150.000 đồng, mục đích sử dụng. Mua được ma túy, A cắt vào bóp da màu đen của mình rồi quay về Quận 7. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, A được bạn bè gọi điện rủ đi nhậu tại đường E, Khu phố F, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ăn nhậu, A bị

Công an Quận 7 kiểm tra, bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong bóp da màu đen để túi quần phía sau quần của A đang mặc 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu, là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2923/KLGD-H ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: *“Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Phước A và hình dấu Công an phường H, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1505g, loại Methamphetamine.”*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Nguyễn Phước A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong ma túy, thu giữ của Nguyễn Phước A.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ.

- 01 xe máy hiệu Honda, biển số 59C2-87223, chiếc xe do Nguyễn Phước A đứng tên đăng ký chủ sở hữu; ngày 30/4/2021 A sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng.

Bản Cáo trạng số 92/CT-VKSQ7 ngày 23/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo Nguyễn Phước A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ diễn biến phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phước A tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở để khẳng định: Nguyễn Phước A đã thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phước A từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ma túy, thu giữ của Nguyễn Phước A là ma túy ở thể rắn còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy ;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ bị cáo dùng liên lạc mua ma túy đề nghị tịch thu sung quỹ.

- 01 xe máy hiệu Honda, biển số 59C2-87223, chiếc xe do Nguyễn Phước A đứng tên đăng ký chủ sở hữu; ngày 30/4/2021 Anh sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo suy nghĩ về hành vi sai trái của mình vi phạm pháp luật nhà nước, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Phước A đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép theo Kết luận giám định số 2923/KLGD-H ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: *“Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Phước A và hình dấu Công an phường H, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1505g, loại Methamphetamine.”*. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ma túy, là ma túy ở thể rắn còn lại sau giám định: Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng trái phép nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển số 59C2-872.23 (loại: Airblade, màu đen đỏ - BL 39) là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc, đi mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

[5] Đối với người đàn ông tên N (không rõ nhân thân lai lịch), bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước A 01 (một) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2021.

2. Căn cứ vào các Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ma túy.

2.2. Tịch thu sung quỹ: 01(một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đỏ; 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59C2 - 872.23

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 110 ngày 14/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

4. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Thi hành án dân sự năm 2014:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (C Vy).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Lê Thuần Phong